TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/HS-ST
Ngày: 26-03- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Là và bà Nguyễn Thị Vĩnh

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Huyền– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 02/09/1999. Tên gọi khác: Không.

Nơi thường trú: Thôn T, xã TL, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện tại: Thôn V, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962 và bà Lê Thị C, sinh năm 1963; Đều trú tại: Thôn T, xã TL, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Gia đình có 05 anh em, bị can là con thứ 04 trong gia đình.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 ngày 14/9/2021 của Công an xã Thành Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng đối với của Nguyễn Văn N về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Ngày 14/9/2021 N đã nộp phạt xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2024 đến ngày 23/12/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Những người chứng kiến:**

- Ông Tống Văn V, sinh năm 1959 và ông Tống Hồng Qu, sinh năm 1971

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 17/12/2024 Nguyễn Văn N đi bộ từ chỗ ở trọ tại thôn V, xã Đ sang khu vực trục đường thôn T, xã Đgặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ mua 01 gói ma túy 300.000 đồng

N khai là ma túy, loại Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã niêm phong gói ma túy và dẫn giải N về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý, niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 20/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn N tại thôn Thượng Phú, xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình: không thu giữ đồ vật, tài liệu gì (Bút lục số 32)

Tại bản kết luận giám định số 1856/KL- KTHS ngày 23/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "Mẫu vật gửi giám định là ma tuý, loại Heroine, có khối lượng 0,2260 gam *(Không phẩy hai nghìn hai trăm sáu mươi gam).*

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 23/12/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã ra quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn N về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Bản Cáo trạng số 16/CT - VKSĐH ngày 25/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố Nguyễn Văn N về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tại bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn N về tội về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về áp dụng điều luật và hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị mức án từ 01(một) năm 09 (chín) tháng đến 02(hai) năm tù thời hạn tù từ 17/12/2024, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị HĐXX giải quyết về xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo N nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội, bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa , Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng:

Các tài liệu chứng cứ do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Đó là các tài liệu hợp pháp chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ vào các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định có tội, căn cứ xác định vô tội:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ 30 ngày 17/12/2024 N đi bộ từ nhà đi đến trục đường thôn Thượng Phú, xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, N đã dùng 300.000 đồng để mua Heroine về sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và lập biên bản về hành vi "Tàng trữ trái phép ma túy".

Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Văn N phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an Đông Hưng lập hồi 13 giờ 30 ngày 17/12/2024 tại UBND xã Đông Quan cũng như lời khai của những người chứng kiến của ông Tống Văn Vinh, sinh năm 1959 và ông Tống Hồng Quang, sinh năm 1971 đều trú tại thôn Thượng Phú, xã Đông Quan, bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn N đã đủ cấu thành về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"

[2.1] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo biết tác hại của ma túy biết việc sử dụng là bất hợp pháp nhưng vẫn tàng trữ để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng đối với bị cáo, mới đủ giáo dục và cải tạo bị cáo.

[2.2] Khi xem xét, cân nhắc hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn N mua ma tuý về sử dụng, là lao động tự do không có thu nhập ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này: Bị cáo khai mua ma túy của người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ cụ thể ở khu vực trục đường thôn Thượng Phú, xã Đông Quan, huyện Đông Hưng Cơ quan điều tra không xác định được nên không có căn cứ để điều tra, xử lý. Đối với 300.000 đồng dùng để mua ma túy là do bị cáo lao động mà có.

[3] Về xử lý vật chứng: Số ma túy Heroine còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo là chất nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Áp dụng điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 50; Điều 38; Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 02(hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2024

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn N .

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Hêrôin(Heroine) có khối lượng 0,1609 (Không phẩy một nghìn sáu trăm linh chín) gam còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì số 1856/KL- KTHS.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội, quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí.

Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/03/2025

Nơi nhận;
- Bị cáo;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng
- Công an tỉnh Thái Bình
- Lưu hồ sơ; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung